

Số: **04/2019/QĐST-HNGĐ**

Đông Triều, ngày 03 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 522/2018/TLST-HNGĐ ngày 04/12/2018 giữa:

*Nguyên đơn: Bà Trần Thị P – SN: 1972;

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Á, tỉnh H.

*Bị đơn: Ông Nguyễn Văn S – SN: 1947;

Địa chỉ: Thôn N, xã B, thị xã Đ, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều **212 và Điều 213** của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/12/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị P và ông Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về án phí:** Bà Trần Thị P tự nguyện nộp án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003650 ngày 04/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều. Bà Trần Thị P được hoàn trả số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị không cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, huyện Á, tỉnh H;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Giới